

BỘ KHOA HỌC VÀ
CÔNG NGHỆ
Số: 01/2015/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2015

THÔNG TƯ

Ban hành Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu

Căn cứ Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 02 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư ban hành Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu.

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 01/3/2015.

Quyết định số 2635/QĐ-BKHCN ngày 26/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu” hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực.

Điều 3: Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Quân

QUY CHẾ

GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN ngày 12 tháng 01 năm 2015
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng Tạ Quang Bửu (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) là giải thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ, được tổ chức hằng năm nhằm khích lệ và tôn vinh các nhà khoa học có thành tựu nổi bật trong nghiên cứu cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, góp phần thúc đẩy khoa học công nghệ Việt Nam hội nhập và phát triển.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

- Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chí, trình tự, thủ tục xét tặng Giải thưởng.
- Giải thưởng được xét tặng cho các công trình nghiên cứu cơ bản thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên và kỹ thuật, bao gồm:
 - Khoa học tự nhiên: toán học, khoa học máy tính và thông tin, vật lý, hóa học, các khoa học trái đất và môi trường liên quan, sinh học, khoa học tự nhiên khác;
 - Khoa học kỹ thuật và công nghệ;
 - Khoa học y, dược;
 - Khoa học nông nghiệp.

Điều 3. Đối tượng áp dụng

- Tác giả của công trình nghiên cứu khoa học cơ bản xuất sắc thuộc các lĩnh vực quy định tại Điều 2 Quy chế này (sau đây gọi tắt là công trình khoa học).

2. Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 4. Cơ cấu Giải thưởng

1. Từ một (01) đến ba (03) Giải thưởng dành cho tác giả của công trình khoa học.
2. Một (01) Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 35 tuổi) là tác giả của công trình khoa học.

Điều 5. Quyền lợi của nhà khoa học đạt Giải thưởng

1. Được nhận Bằng chứng nhận Giải thưởng.
2. Được nhận Tiền thưởng.

Điều 6. Kinh phí cho Giải thưởng

1. Tiền thưởng được bố trí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ và các nguồn khác do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đóng góp.

Trường hợp tiền thưởng được lấy từ ngân sách nhà nước thì thực hiện theo quy định tại Điều 26 và Điều 27 Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Tổ chức Giải thưởng, Hội đồng Giải thưởng, các Hội đồng khoa học chuyên ngành, tổ chức Lễ trao Giải thưởng và kinh phí phục vụ công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng được bố trí từ ngân sách nhà nước hằng năm giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ và Cơ quan thường trực của Giải thưởng.

Chương II

TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 7. Tiêu chuẩn đối với tác giả được xét tặng Giải thưởng

Tác giả được xét tặng Giải thưởng phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Được tổ chức, cá nhân đề cử hoặc tự ứng cử và gửi hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định tại Điều 9 Quy chế này.
2. Có công trình khoa học được xét tặng đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - a) Được thực hiện tại Việt Nam;

b) Công bố trước ít nhất một (01) năm và không quá năm (05) năm trên các tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng (tính theo thời điểm công bố của tạp chí);

c) Được đăng ký lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật trong trường hợp công trình khoa học là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước;

d) Không vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ.

3. Có đóng góp quan trọng nhất đối với công trình khoa học được xét tặng Giải thưởng.

4. Không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và Công nghệ.

Điều 8. Tiêu chí đánh giá đối với công trình khoa học

1. Ý nghĩa, giá trị khoa học của công trình khoa học.

2. Chất lượng của tạp chí khoa học có công trình khoa học được đăng tải, được xác định thông qua chỉ số tác động và các xếp hạng quốc tế tại thời điểm công bố công trình.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

1. Tác giả công trình khoa học hoặc tổ chức, cá nhân đề cử nộp 01 bộ hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng và 01 bản điện tử của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng ghi trên đĩa quang (dạng PDF, không đặt mật khẩu), được đóng gói trong túi niêm phong.

Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng bao gồm:

a) Đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu (Mẫu TQB01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này);

b) Bài báo công bố công trình khoa học theo quy định tại Khoản 2 Điều 7 Quy chế này;